

50 năm Công đồng Vatican II

2/06/12 11:45 AM

NGUỒN: NUUVUONGCONGLY.NET

([HTTP://GO2-](http://GO2-UK.APPSPOT.COM/?L2LPLW5HY2L0YXYTZ24ZOSVIYIUXZSVKLWDUB2MTBWFULTA1L2N1DC1UAXQVDGVULNLSZ25VY2DUB3V2DW4UD3D3LY86CHR0AA==)

[UK.APPSPOT.COM/ ?L2LPLW5HY2L0YXYTZ24ZOSVIYIUXZSVKLWDUB2MTBWFULTA1L2N1DC1UAXQVDGVULNLSZ25VY2DUB3V2DW4UD3D3LY86CHR0AA==](http://GO2-UK.APPSPOT.COM/?L2LPLW5HY2L0YXYTZ24ZOSVIYIUXZSVKLWDUB2MTBWFULTA1L2N1DC1UAXQVDGVULNLSZ25VY2DUB3V2DW4UD3D3LY86CHR0AA==))

Ngày 25.1.1959, ĐGH Gio-an XXIII loan báo sẽ triệu tập một Công Đồng mới tiếp nối Công Đồng Va-ti-ca-nô I. Tin này làm cho nhiều người ngỡ ngàng. Nhưng chỉ ba năm sau tin đó đã thành hiện thực. Một Công Đồng mới lấy tên là Va-ti-ca-nô II đã khai diễn với sự hiện diện của gần 2500 giám mục đến từ khắp nơi trên thế giới. Công Đồng đã trở thành một biến cố trọng đại thu hút sự chú tâm của toàn cầu, và riêng đối với Hội Thánh Công Giáo thì đó là “một lễ Hiện Xuống mới”, một bước ngoặt vĩ đại, một cuộc cập nhật vô tiền khoáng hậu về các mối liên hệ giữa Hội Thánh với trần gian, trên các địa hạt văn hóa, khoa học, xã hội và tôn giáo. 50 năm đã qua, nhưng giáo lý và tinh thần của Công Đồng vẫn tồn tại và tiếp tục gây ảnh hưởng trên đời sống của Hội Thánh, tuy vẫn còn một số người ngậm ngùi luyến tiếc thời xưa, thậm chí cả dám phủ nhận như nhóm ly khai Lefebvre.

Năm nay cũng là năm nhiều nơi trên thế giới tổ chức kỷ niệm long trọng biến cố này để rút ra những bài học, hầu làm cho tư tưởng của Công Đồng thêm thấm đượm và sâu sắc.

ĐHGM Pháp đã họp tại Lộ Đức hai ngày 24 và 25.3.2012 để mừng kỷ niệm biến cố lẫy lừng này. Đã có 2500 người gồm giáo dân, tu sĩ nam nữ, phó tế, linh mục tham dự tại nhà thờ thánh nữ Bernadette. Trong hai ngày họp mặt này, cũng có sự hiện diện của những nhân vật kỳ cựu ở thời họp Công Đồng, như HY Etchegaray, ĐC Vilnet, ĐC Gilson. Đã có nhiều nghi lễ cử hành, nhiều lời chứng, nhiều bài tường thuật cùng với ba bài diễn văn quan trọng của các ĐC Claude Dagens, Éric de Moulins-Beaufort và HY Ving-Trois. ĐGH Biển Đức XVI cũng đã gửi điện chúc mừng. Trong lời chúc mừng, ngài viết : **“Công Đồng Va-ti-ca-nô II đã là và còn là một dấu hiệu đích thực của Chúa cho thời đại chúng ta. Nếu chúng ta biết đọc và đón nhận dấu hiệu ấy theo truyền thống của Hội Thánh và dưới sự hướng dẫn chắc chắn của Huấn Quyền thì Công Đồng sẽ luôn luôn trở thành một sức mạnh lớn lao cho tương lai của Hội Thánh.”** [1]

Thật vậy, Công Đồng là kho tàng mênh mông chứa đựng những giá trị tinh thần về nhiều mặt cho mọi người khai thác, tuy mức độ thâm nhập các tư tưởng chưa đồng đều nơi mỗi người và mỗi Hội Thánh địa phương. Vì thế, linh mục Gilles Routhier đã đặt câu hỏi trong bài **50 ans après Vatican II, que reste-t-il à mettre en oeuvre ?** [2] Theo tác giả, còn phải vận dụng hai việc chính yếu là tìm hiểu cho thật kỹ Công Đồng và tìm cách khai thác triệt để gia tài phong phú do Công Đồng để lại.

Những trực giác chỉ đạo của Công Đồng liên quan đến thái độ, cung cách hành xử, lề lối thực hành và các thứ tổ chức vẫn còn sức hướng dẫn Hội Thánh. Chẳng những Hội Thánh chưa hút cạn được nhựa sống của Công Đồng mà trái lại, vẫn còn phải nghiên cứu, học hỏi để tìm cách áp dụng. Vì vậy, việc học hỏi Công Đồng là luôn luôn cần thiết cho mỗi người và mọi người, nếu không muốn để phí một công trình tư tưởng đồ sộ và vô cùng quý giá này.

Những ai đã sống và theo dõi các diễn biến của Công Đồng 50 năm về trước, hẳn còn nhớ bầu khí hào hùng của thời kỳ đó, qua các bài tường thuật trên báo chí và các bài bình luận, ghi chép của linh mục Antoine Wenger, chủ nhiệm nhật báo La Croix cũng như của đại thần học gia Yves Congar.

Quả thật, Công Đồng Va-ti-ca-nô II vừa gần mà lại vừa xa như có người nói.^[3] Gần vì tư tưởng của Công đồng vẫn còn đây ở giữa chúng ta trong các hiến chế và sắc lệnh và xa vì cách chúng ta đã 50 năm. Gần đối với những người còn năng sử dụng Công Đồng, còn xa đối với những người đã quên hay chưa hoặc ít được nghe nói đến.

Vì thế, nhân dịp kỷ niệm 50 năm biến cố vĩ đại này, xin được nhắc lại sơ qua mấy điểm chính yếu của Công Đồng như sau :

1. Biến cố quan trọng nhất thế kỷ

Công Đồng Va-ti-ca-nô II là biến cố quan trọng nhất thế kỷ của Hội Thánh Công Giáo. Qua biến cố này, Hội Thánh tìm cách thích nghi với thế giới hiện đại sau hai thế kỷ xem ra như đối nghịch và hững hờ với nó.

Ngày 11.10.1962, hơn 2300 giám mục và hồng y xếp thành đám rước long trọng tiến vào đền thờ thánh Phê-rô ở Rô-ma, để cử hành lễ khai mạc Công Đồng. Hàng trăm vị đại diện các Hội Thánh ngoài Công Giáo được mời tới tham dự. Lúc đầu ĐGH Gio-an XXIII dự kiến Công Đồng sẽ diễn ra chừng năm hay sáu tháng, nhưng cuối cùng đã kéo dài từ 1962-1965 qua bốn khóa họp. Trong những khóa họp này, các nghị phụ đã cứu xét về nguồn mạch đức tin, về phụng vụ, tự do tôn giáo và tương quan với các tôn giáo khác. Các ngài đã dựa vào công trình soạn thảo của 500 chuyên viên thần học do ĐGH Go-an XXIII kêu mời, trong đó có những vị sau này làm giáo hoàng như ĐC Karol Wojtyla (tức Gio-an Phao-lô II) và linh mục giáo sư thần học Joseph Ratzinger (tức Biển Đức XVI).

Khi mở đầu khóa thứ nhất vào tháng 10 năm 1962, các nghị phụ thấy rằng các tài liệu bàn thảo đã được Giáo triều Rô-ma soạn thảo từ 1959-1962. Hai hồng y Achille Liénart, giám mục Lille và Joseph Frings, tổng giám mục Cologne cho thể là không ổn nên đề nghị xem xét lại. Ý kiến được ĐGH Gio-an XXIII ưng thuận và cả hội trường vỗ tay tán thành.

Thế là từ đây những hiến chế nổi tiếng lần lượt theo nhau ra đời. Trước hết là **Sacrosanctum Concilium** (Công Đồng Thiêng Thánh) bàn về phụng vụ. Tiếp theo là **Gaudium et spes** (Vui mừng và hy vọng) nói về tương quan giữa Hội Thánh và thế gian, **Lumen Gentium** (Ánh sáng muôn dân) về Hội Thánh là Dân Thiên Chúa, **Dei verbum** (Lời của Thiên Chúa) về lời Chúa, trọng tâm của đời sống Ki-tô hữu.

Ngoài ra còn nhiều bản văn khác như **Dignitatis humanae** (Phẩm giá con người) và **Nostra aetate** (Thời đại chúng ta) công bố những nguyên tắc về tự do tôn giáo và liên lạc với các tôn giáo khác.

Công Đồng đã gây dấu ấn sâu đậm lên tâm trí nhiều người nhờ các phương tiện truyền thông. Sự có mặt của các phóng viên và ký giả đã gia tăng từ 1962-1965. Ban đầu, các cuộc tranh luận về tín lý chỉ gây được một sự lưu tâm hạn chế, nhưng sau khi thấy các nghị phụ đưa ra những câu trả lời cụ thể về các vấn nạn của thời đại, giới truyền thông tỏ ra chăm chú hơn.

2. Đổi mới trong tinh thần kế tục

50 năm sau, Công Đồng Va-ti-ca-nô II vẫn còn là vấn đề được bàn luận. Nỗ lực cập nhật do ĐGH Gio-an XXIII khởi xướng nay được ĐGH Biển Đức XVI tiếp nối trong tinh thần kế tục nối liền với dĩ vãng, nơi những giá trị truyền thống, mà việc từ từ phục hồi bình ca và cung cách sùng mộ bí tích Thánh Thể là những bằng chứng.

3. Một vài con số

Nghị phụ

Có 2386 nghị phụ hiện diện trong buổi khai mạc trong số 2778 vị, gồm các thượng phụ, bề trên dòng tu cao cấp được mời tham dự. Các vị đến từ 136 quốc gia. Tính theo tỷ lệ thì Âu châu chiếm 38%, Mỹ châu 31%, Phi châu 10%, Á châu và Úc châu 21%

Chuyên viên thần học :

487 vị được mời làm cố vấn cho các giám mục trong các khóa họp Công Đồng.

Quan sát viên :

Có hàng trăm người đến từ các Hội Thánh khác ngoài Công Giáo, trong đó, 33 vị từ Chính Thống, Anh Giáo và Thệ Phản hiện diện trong ngày khai mạc 11.10.1962 ; 104 vị trong ngày bế mạc 8.12.1965.

Thính giả :

Giáo dân nam 29 ; giáo dân nữ 23

Nghị phụ trong các Công Đồng

Tri-đen-ti-nô : 300

Va-ti-ca-nô I : 104

Va-ti-ca-nô II : 2386

Phí tổn :

Tính từ lúc chuẩn bị cho tới khi kết thúc là 4.5 tỷ “lia” Ý, tương đương với số tiền hiện nay là từ 30 đến 40 tỷ euros.4

Kết luận

Các hiến chế, sắc lệnh của Công Đồng Va-ti-ca-nô II là toàn bộ hệ thống tư tưởng kiệt xuất, gắn liền và ăn ý với nhau, và là công trình tập thể của nhiều bộ óc vĩ đại của cả một thời. Công trình này là để cho Hội Thánh rao giảng, khai

thác và áp dụng. Công Đồng tuy đã qua nhưng chất liệu vẫn chưa được khai thác hết, và chắc hẳn sẽ còn lưu truyền mãi cho đến các thế hệ mai sau.

Tiếc rằng ở Việt Nam, Công Đồng chưa được biết đến bao nhiêu, một phần vì những năm chiến tranh đất nước bị chia đôi, một phần vì sách báo, tài liệu về Công Đồng bằng tiếng Việt Nam còn rất ít, và có chăng thì cũng chỉ mới được phổ biến hạn chế qua bản dịch Công Đồng của GHHV Pio X năm 1969-1970.

Phải chi bên cạnh những nhà thờ nguy nga đồ sộ, những trung tâm hành hương, những trung tâm mục vụ, những nhà truyền thống hay trung tâm hội nghị và yến tiệc lại có những bộ tài liệu Công Đồng được sửa chữa và in ấn lại rồi phổ biến như từng triệu cuốn Kinh Thánh đủ mọi kích cỡ đã được xuất bản từ mấy năm qua thì tốt đẹp và lợi ích biết bao !

L.m. An-rê Đỗ Xuân Quế o.p.